TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2026/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Sình và bà Lưu Thị Ngân Hà

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên toà*: Bà Vũ Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Đình H (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 16 tháng 10 năm 2001, tại xã V, tỉnh Hưng Yên

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, tỉnh Hưng Yên

Căn cước số 034201002XXX; Ngày cấp 31/3/2026; Nơi cấp: Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông Trần Đình N, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1982; Bị cáo có vợ là Trần Anh T, sinh năm 2003 và có 01 con sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/5/2026. Hiện bị cáo tại ngoại tại Thôn P, xã V, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người bị hại: Cháu Phạm Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2022 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ dân phố P4 (nay là tổ dân phố P), phường S, tỉnh Lào Cai, là

mẹ đẻ của cháu Phạm Nguyễn Hoàng A. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Dương Thị H, sinh năm 1982 – Luật sư, Giám đốc Công ty luật TNHH T. Địa chỉ trụ sở: Số nhà N, ngõ M đường T, phường Y, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nhận thư: Số nhà 838A, đường L, phường L, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH T. Địa chỉ: Số N – E3 ngách 147/50/23 đường T, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T, sinh năm 1991, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Xóm T, xã G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Khúc Chí H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử xét xử vắng mặt.

2. Anh Phạm Thành Đ, sinh năm: 2002. Địa chỉ:Tổ dân phố P4 (nay là tổ dân phố P), phường S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình H có Giấy phép lái xe hạng D2 do Bộ công an cấp ngày 12/12/2025 và đã được tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải theo quy định. Ngày 08/4/2026, H được nhận vào làm nhân viên lái xe thử việc của Công ty TNHH T, địa chỉ: Số N –E3 nghách 147/50/23 đường T, phường H, thành phố Hà Nội. khoảng 09 giờ ngày 19/04/2026, H được anh Nguyễn Văn Q là lái xe của công ty TNHH T, bàn giao xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, kiểu loại SOLATI L-E5, màu đen, biển kiểm soát 29E-389.XX để chở khách từ Hà Nội đến phường S, tỉnh Lào Cai theo hợp đồng vận chuyển hành khách của công ty. Quá trình di chuyển trên cao tốc Nội Bài – Lào Cai, Trần Đình H thực hiện việc dừng nghỉ, tại trạm dừng nghỉ thuộc Km117+500 khoảng 25 phút, rồi tiếp tục đưa hành khách đến S. Sau khi trả khách tại các điểm theo hợp đồng, H điều khiển xe ô tô về khách sạn T tại số 035, đường T, *(thuộc tổ dân phố P4, phường S, tỉnh Lào Cai)* để nhận phòng nghỉ do công ty TNHH T đã đặt thuê trước đó. Khoảng 13 giờ 58 phút cùng ngày, khi điều khiển xe ô tô vào sân khách sạn, H quan sát thấy cháu Phạm Nguyễn Hoàng A đang ngồi chơi tại khu vực sân, cách bậc hè của khách sạn khoảng 03m, cách nhà hàng của khách sạn khoảng 04m, phía bên phải theo hướng di chuyển của xe ô tô. Lúc này Trần Đình H đang điều khiển xe

di chuyển ở số 2. Nhận thấy khu vực cạnh nhà hàng của khách sạn, đối diện cửa chính, có vị trí đỗ xe trống nên H điều khiển xe ô tô đi thẳng vào gần khu vực này, sau đó đánh hết lái mở cua sang bên phải rồi vào số lùi, lùi xe khoảng 02 mét và đánh hết lái sang tay trái. Tiếp đó, H vào số 1 đánh hết lái mở cua sang bên phải và điều khiển xe tiến thẳng khoảng 01 mét thì phát hiện bánh xe phía trước, bên phải có vật cản. Hải đạp côn, phanh xe khẩn cấp, rồi chuyển vào số lùi, điều khiển xe ô tô lùi lại khoảng 30 cm. Lúc này H nghĩ xe ô tô do mình điều khiển đã đâm vào cháu Hoàng A, nên đã đạp côn và phanh, rồi chuyển về số "N" cho xe dừng hẳn lại, rồi kéo phanh tay. H xuống xe, cúi xuống nhìn qua gầm xe bên lái và quan sát, thì thấy cháu Hoàng A nằm bất động tại vị trí giáp phía sau lốp bánh xe phía trước, bên phải của xe ô tô do mình vừa điều khiển. Trần Đình H đã cùng người dân đưa cháu Hoàng A đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa số 4 tỉnh Lào Cai, tuy nhiên cháu Phạm Nguyễn Hoàng A đã tử vong. Đến 15 giờ cùng ngày, Trần Đình H đến Công an phường S, tỉnh Lào Cai để đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Công an phường S, tỉnh Lào Cai lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax và tiến hành xét nghiệm chất ma tuý, nồng độ cồn trong cơ thể đối với Trần Đình H theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định về pháp y tử thi đối với cháu Phạm Nguyễn Hoàng A. Trưng cầu giám định về nồng độ cồn và ma tuý trong mẫu máu thu được của Trần Đình H và trưng cầu giám định an toàn, kỹ thuật đối với xe ô tô Hyundai, kiểu loại SOLATI L-E5, màu đen, biển kiểm soát 29E-389.XX, trưng cầu giám định dữ liệu điện tử đã thu giữ.

Tại kết luận giám định tử thi số 452/KLGĐTT-KTHS ngày 28/04/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Cháu Phạm Nguyễn Hoàng A tử vong do chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt.

Tại kết luận giám định độc chất số 328/489-490/26/KLGĐĐC-PYQG ngày 05/05/2026 của Viện pháp y Quốc gia đối với Trần Đình H, kết luận: Mẫu máu thu giữ ngày 19/4/2026 của Trần Đình H gửi giám định: không tìm thấy cồn và ma túy.

Tại kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 12/05/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đối với an toàn, kỹ thuật xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, kiểu loại: SOLATI L-E5, màu đen, biển kiểm soát: 29E-389.XX, kết luận:

Xe ô tô biển kiểm soát 29E-389.XX có số khung, số máy nguyên thủy. Thông tin trùng khớp với đăng ký quản lý phương tiện.

Tại thời điểm giám định thân vỏ, khoang hành khách của xe lắp đặt chắc chắn, đúng chủng loại.

Tại thời điểm giám định (trước, trong và sau tai nạn) các hệ thống (điện, khóa điện, dây dẫn điện, ắc quy, cảm biến, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi); động cơ và các hệ thống liên quan; các hệ thống treo, truyền lực, chuyển động; hệ thống lái; hệ thống phanh của xe hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận số 629/KL-KTHS ngày 10/06/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai về kỹ thuật số và điện tử, kết luận: Không xác định được video gửi giám định (video do Khúc Chí H cung cấp) có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không do video được quay lại từ màn hình của thiết bị khác.

Biên bản xác minh ngày 02/5/2026, tại phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND phường S, tỉnh Lào Cai, xác định: Tại vị trí xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, kiểu loại: SOLATI L-E5, màu đen, biển kiểm soát: 29E-389.XX được mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/4/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, được xác định nằm trong phần diện tích thửa đất số 327 tờ bản đồ số 5 thuộc diện tích đất của số nhà 035, đường T, tổ dân phố P4, phường S, tỉnh Lào Cai.

Cáo trạng số 60/CT-VKSLCI-KV ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Trần Đình H về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên và xin lỗi vong linh của người bị hại và gửi lời xin lỗi gia đình người bị hại, với mong muốn được gia đình người bị hại tha thứ cho lỗi lầm của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Đình H về tội "Vô ý làm chết người".

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tù tính từ ngày tuyên án;

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bên chưa thống nhất được với nhau về bồi thường dân sự, ngày 25/6/2026 bị cáo Trần Đình H đã tự nguyện giao nộp 150.000.000 đồng để bước đầu khắc phục hậu quả và được gửi vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai. Ngày 18/9/2026 các bên đã thống nhất thỏa thuận việc bồi thường, cụ thể bị cáo Trần Đình H và Công ty TNHH T bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại tổng số tiền là 400.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận số tiền 250.000.000 đồng, số tiền còn lại là 150.000.000 đồng đang được gửi tại tài khoản tạm gửi của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Lào Cai, cần tuyên trả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại. Đến nay người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự, nên không đề cập giải quyết. Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Dương Thị H trình bầy: Bị cáo Trần Đình H và Công ty TNHH T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người đại diện hợp pháp của người bị hại tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tiền bồi thường thiệt hại tổng số là 400.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận được 250.000.000 đồng, còn 150.000.000 đồng bị cáo nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, đề nghị Tòa án tuyên trả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại. Ngoài khoản tiền bồi thường trên người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác. Đối với các vấn đề khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H đã khai nhận ngày 19/4/2026 khi điều khiển xe ô tô vào trong sân khách sạn T, ở số 035 đường T, thuộc tổ dân phố P4, phường S, tỉnh Lào Cai, để tìm chỗ đỗ, do thiếu quan sát bị cáo đã va đâm chèn vào cháu Phạm Nguyễn Hoàng A đang ngồi chơi trong sân khách sạn. Hậu quả cháu Phạm Nguyễn Hoàng A tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định cáo trạng số 60/CT-VKSLCI-KV ngày 28/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố bị cáo Trần Đình H về tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bị cáo đã được đào tạo, cấp Giấy phép lái xe ô tô, có đầy đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông theo quy định. Giữa bị cáo và gia đình người bị hại không có mâu thuẫn, thù tức gì. Mặc dù quan sát thấy cháu Phạm Nguyễn Hoàng A đang ngồi chơi ở trong sân của khách sạn, nhưng khi điều khiển xe ô tô vào sân tìm chỗ đỗ, bị cáo tự tin cho rằng vị trí cháu Hoàng A đang ngồi cách xa vị trí xe đang di chuyển trong sân khách sạn, việc lùi đỗ xe không gây nguy hiểm cho cháu Hoàng A, nên bị cáo điều khiển xe ô tô vào sân, dẫn đến phần bánh trước, bên phải xe ô tô đã đâm va, chèn qua vùng đầu, mặt của cháu Phạm Nguyễn Hoàng A khi cháu đang ngồi chơi trong sân của khách sạn. Hậu quả làm cháu Phạm Nguyễn Hoàng A bị tử vong, ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, được pháp luật bảo vệ. Mặt khác hành vi đó còn gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân nhất thời phạm tội. Trước khi phạm tội bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục thì cũng có đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Việc cho bị cáo được hưởng án treo vừa bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, vừa thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với ông Trần Văn T, là Giám đốc Công ty TNHH T, quá trình điều tra xác định: Ngày 10/4/2026 Công ty tiếp nhận Trần Đình H vào làm thử việc, giữa

Công ty TNHH T và Trần Đình H chưa ký hợp đồng lao động theo quy định. Công ty TNHH T đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải và giao xe ô tô cho Trần Đình H để thực hiện việc vận chuyển hành khách trong thời gian thử việc là đúng quy định. Do đó Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với ông Nguyễn Ngọc T, là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm sát 29E-389.XX, ông Nguyễn Ngọc T cho Công ty TNHH T thuê xe từ ngày 23/7/2025 theo quy định. Ông Nguyễn Ngọc T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Đình H và trách nhiệm bồi thường dân sự của công ty TNHH T, nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bên chưa thống nhất được với nhau về vấn đề bồi thường dân sự, ngày 25/6/2026 Trần Đình H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 150.000.000 đồng để bước đầu khắc phục hậu quả, số tiền này đã được gửi vào tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai. Đến nay bị cáo, người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T và người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại, đã thống nhất thỏa thuận bị cáo Trần Đình H và Công ty TNHH T bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 400.000.000 đồng (trong đó bị cáo Trần Đình H tự nguyện bồi thường số tiền 250.000.000 đồng; Công ty TNHH T tự nguyện hỗ trợ Trần Đình H bồi thường 150.000.000 đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận được số tiền 250.000.000 đồng, đối với số tiền là 150.000.000 đồng đang được gửi tại tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, cần tuyên trả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại. Ngoài số tiền thỏa thuận bồi thường là 400.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 150.000.000 đồng Công ty TNHH T tự nguyện cùng bị cáo Trần Đình H bồi thường cho gia đình người bị hại và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, kiểu loại SOLATI L-E5, màu đen, biển kiểm soát 29E-389.XX, số khung RLUUL37RPSB001104, số máy RD582201D4CB, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Ngọc T, anh Nguyễn Ngọc T đã cho Công ty TNHH T thuê để sử dụng, Công ty TNHH T giao cho bị cáo Trần Đình H để chở khách. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty TNHH T là phù hợp với thỏa thuận thuê xe và quy định của pháp luật.

Đến nay Công ty TNHH T không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 ô tô bằng nhựa, màu đỏ; 02 chiếc dép quai hậu. Xét thấy đây là đồ vật của người bị hại cháu Phạm Nguyễn Hoàng A, nên cần tuyên trả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu trắng, cũ đã qua sử dụng của Trần Đình H, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo;

[09]. Về án phí: Bị cáo Trần Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.của pháp luật.

[10]. Về đề nghị của bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội "Vô ý làm chết người".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án 18/9/2026.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo, phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tuyên trả cho chị Phạm Thị T là người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu*

đồng), là số tiền bị cáo Trần Đình H nộp để bồi thường thiệt hại, hiện đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên trả cho chị Phạm Thị T là người đại diện hợp pháp của người bị hại 01 ô tô bằng nhựa, màu đỏ; 02 chiếc dép quai hậu màu xám cũ, đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho bị cáo Trần Đình H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu trắng, cũ đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên đã được giao nhận, nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 220/PNK-PC10 ngày 16/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong vụ án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai;
- CQCSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của BH;
- Người BVQ & LIHP của ĐDHP của người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ LQ;
- Thi hành án hình sự (02);
- Phòng THA DS khu vực 7 – LC;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng

- Lưu HS; TA; VP.